

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc.

Ông Trần Đức Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thương, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021, đối với:

Bị cáo Trần Đình H, sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: đội A, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Q (đã chết) và bà Hoàng Thị T; có vợ là Đoàn Thị T và có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Bản án số 15/2017/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 3 năm 2021, đến ngày 20 tháng 3 năm 2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Tô Duy D; vắng mặt.
2. Ông Đặng Đình T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2021, bị cáo Trần Đình H đi bộ từ nhà ở đội A, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam đến thành phố N, tỉnh Nam Định, dọc đường có đi nhờ xe của một người đi đường. Khi tới khu vực ga N, bị cáo H gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua heroine với giá 100.000 đồng để sử dụng. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho bị cáo 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Bị cáo cầm cất vào trong túi áo khoác bên phải rồi ra về. Trên đường về, bị cáo đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định thì xuống xe. Lúc đó là 09 giờ 45 cùng phút, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mỹ Lộc đang làm nhiệm vụ trên Quốc lộ A thuộc xóm B, xã M phát hiện bị cáo đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu đứng lại tiến hành kiểm tra thì bị cáo tự giác giao nộp từ trong túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Kết luận giám định số 368/GĐKTHS ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,114 gam.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ga N với giá 100.000 đồng. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy trên và người đã bán ma túy cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành

khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là năm 2017 đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, và nhận thức được việc cất giữ 0,114 gam ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật. Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xem xét đến hoàn cảnh khó khăn của gia đình là có mẹ già, con còn nhỏ để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình H theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình có mẹ già, 03 con nhỏ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình H: Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp của Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang bị cáo Trần Đình H đang nắm giữ trái phép 0,114 gam heroine với mục đích để sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước. Bên cạnh đó, ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây truyền bệnh tật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, thấy rằng:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bản án số 15/2017/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã xử phạt bị cáo H 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo có mẹ già, 03 con nhỏ.

Với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là

đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H về hình phạt áp dụng đối với bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ hành vi phạm tội, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo H mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo H là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ được kết luận là heroine vật cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy đã thu giữ (để trong 01 phong bì thư dán kín, mặt trước ghi số 368/GĐKTHS; mặt sau có 03 hình dấu tròn màu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký của Giám định viên và bị cáo H).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Đình H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường